

Bản án số: 57/2022/HS -ST
Ngày: 28-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: bà Trịnh Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Hương và bà Nguyễn Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Thư - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Thêm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2022/QĐXXST - HS ngày 16/6/2022 đối với bị cáo:

Mai Văn Long; sinh ngày 20/3/2000; tại xã N, huyện N, tỉnh T; trú tại: thôn L, xã N, huyện N, tỉnh T; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn L và bà Mai Thị K; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không.

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/3/2022 đến ngày 06/4/2022 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Trần Thị N, sinh năm 1985; nơi cư trú: thôn P, xã Y, huyện H, tỉnh T, vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Văn Th; sinh năm: 1965; nơi cư trú: Khu phố 2, phường N, thị xã B, tỉnh T, vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Lê Văn L; sinh năm: 1968; nơi cư trú: Thôn T, thị trấn H, huyện H, tỉnh T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 22 tháng 3 năm 2022, Mai Văn L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ, đen, biển kiểm soát 36B6-838.47 đến cửa hàng cầm đồ của chị Trần Thị N, sinh năm 1985; trú tại thôn P, xã Y, huyện H, tỉnh T để cầm cố chiếc xe trên lấy 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng). Chị N và L thỏa thuận “buổi chiều cùng ngày L sẽ quay lại trả tiền cho chị N và lấy xe ra”. Do chị N không có tiền mặt để đưa cho L nên đã gọi điện cho anh Lê Văn L, sinh năm 1968 trú tại thị trấn Hà Trung (là bạn của chị N) nhờ anh L chuyển khoản số tiền 25.000.000 đồng vào số tài khoản 9333347757 tại ngân hàng Vietcombank chủ tài khoản là Mai Văn L.

Sau khi nhận được tiền, L đã sử dụng hết số tiền 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng) nạp vào sàn chứng khoán trên mạng và đã thua hết toàn bộ số tiền trên. Đến 12 giờ 30 phút cùng ngày, L đến cửa hàng cầm đồ Đức Thắng nhà ông Bùi Văn T, sinh năm 1965 ở số 28 đường N, phường N, thị xã B cầm cố chiếc điện thoại Iphone 13 Promax lấy số tiền 22.000.000 đồng, L đã sử dụng số tiền này nạp vào sàn chứng khoán trên mạng nhưng cũng thua hết. Sau khi đã dùng hết số tiền cầm cố điện thoại, L hỏi ông T “có cầm cố xe máy không”, ông T trả lời “nếu xe có đầy đủ giấy tờ thì sẽ cho cầm cố”. Lúc này, L nảy sinh ý định quay lại nhà chị N lấy chiếc xe máy đang cầm cố để mang đi cầm cố nơi khác để lấy tiền chơi chứng khoán. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, L đến gặp chị N nói dối là L không có điện thoại để chuyển khoản tiền chuộc xe, bị cáo hỏi mượn điện thoại của chị N và mượn chìa khóa xe mô tô để tìm que chọc thẻ sim đang để trong cốp xe và ắp thẻ sim của bị cáo vào điện thoại của chị N để chuyển tiền qua tài khoản cho chị N. Nghe L nói vậy, chị N tưởng thật nên đã đưa điện thoại và chìa khóa xe mô tô biển kiểm soát 36B6-838.47 cho L mở cốp xe, L tìm que chọc thẻ sim điện thoại nhưng không thấy nên hỏi mượn que chọc thẻ sim của chị N. Quan sát thấy chị N lên tầng 2 tìm que chọc thẻ sim, lợi dụng sơ hở khi chị N khuất tầm nhìn, L đã nhanh chóng cầm theo chứng minh nhân dân, đăng ký xe nổ máy phóng đi. Do vội nên Long đã làm rơi chìa khóa xe mô tô và giấy tờ mua bán xe ở tầng hầm nhà chị N. Nghe tiếng nổ của xe máy, chị N chạy đuổi theo hô hoán mọi người bắt L nhưng không kịp. Sau khi trộm cắp được chiếc xe L đã điều khiển xe đến tiệm cầm đồ Đức Thắng cầm cố cho ông Bùi Văn T chiếc xe này và lấy số tiền 23.000.000đ (hai mươi ba triệu đồng). L tiếp tục dùng số tiền này nạp vào sàn chứng khoán trên mạng và đã thua hết số tiền trên. Đến ngày 28/3/2022 L đã đến trụ sở Công an xã Y, huyện H đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ biển kiểm soát 36B6-838.47 đã qua qua sử dụng; 01 chìa khóa; 01 Đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 36B6-838.47; 01 bảo hiểm trách nhiệm dân sự xe mô tô biển kiểm soát 36B6-838.47; 01 giấy mua bán xe máy biển kiểm soát 36B6-838.47 của cửa hàng mua bán xe máy Như Liên đề ngày 18/3/2022.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 14/KLĐG ngày 04/4/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Hà Trung kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ biển kiểm soát 36B6-838.47 đã qua qua sử dụng tại thời điểm định giá có giá trị là **28.320.000đ**(*hai mươi tám triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng*).

Cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 08/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 173; Điều 38; điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 08 tháng tù đến 12 tháng tù. Về bồi thường dân sự: Tài sản đã được trả lại cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét; buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với vật chứng thu giữ được, đủ cơ sở khẳng định: Vào hồi 15 giờ 30 phút, ngày 22 tháng 3 năm 2022, tại thôn P, xã Y, huyện H, tỉnh T, Mai Văn L đã lợi dụng sơ hở, lén lút trộm cắp một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 36B6-838.47 trị giá **28.320.000đ** (*hai mươi tám triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng*) đang do chị Trần Thị N quản lý hợp pháp. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an trên địa bàn huyện. Vì vậy, phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời để răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự nguyện bồi thường thiệt hại, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, i, s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015; bị cáo đầu thú, bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây được coi là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 cần áp dụng các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3]. *Về bồi thường thiệt hại*: Mai Văn L đã tác động đến gia đình khắc phục hậu quả cho L, gia đình L đã trả cho chị Trần Thị N số tiền 25.000.000đ (*hai mươi lăm triệu đồng*); trả cho ông Bùi Văn T số tiền 23.000.000đ (*hai mươi ba triệu đồng*). Tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong đơn đề nghị xét xử vắng mặt, chị N và ông T không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên miễn xét.

[4]. *Về vật chứng*: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ, đen biển kiểm soát 36B6-838.47 đã qua qua sử dụng; 01 chìa khóa; 01 Đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 36B6-838.47; 01 bảo hiểm trách nhiệm dân sự; 01 giấy mua bán xe máy của cửa hàng mua bán xe máy Như Liên đề ngày 18/3/2022 là tài sản đang do chị Trần Thị N quản lý hợp pháp nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung đã trả lại chiếc xe cùng các giấy tờ trên cho chị N là đúng quy định.

[5]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1, Điều 173; Điều 38; điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Bị cáo Mai Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản” .

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Mai Văn L 08(*tám*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 28/3/2022.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Mai Văn L phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày

kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hà Trung;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Hà Trung;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thanh Hương